

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị Tuyết T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 2, khối B, phường Đ, thị xã B, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Ông Lê B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 34, khối C, phường M, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Hoàng Thị Tuyết T và bị đơn ông Lê B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Tuyết T và ông Lê B thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Về con chung: Bà Hoàng Thị Tuyết T và ông Lê B có 01 con chung tên Lê Hoàng Bảo H1, sinh ngày 30/5/2016.

- Bà Hoàng Thị Tuyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

- Ông Lê B không phải cấp dưỡng nuôi con chung, ông Lê B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về án phí: Bà Hoàng Thị Tuyết T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007253 ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Hoàn lại cho bà Hoàng Thị Tuyết T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
 - VKSND TP Hội An;
 - Chi cục THADS TP Hội An;
 - UBND xã Điện Môn, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- (Số: 18/2016, quyền số 18);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung